

BÀI 6. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC

(2 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS cần :

1. Về kiến thức

- Hiểu được thế nào là CNH, HĐH ; vì sao phải CNH, HĐH đất nước.
- Nêu được nội dung cơ bản của CNH, HĐH ở nước ta.
- Hiểu được trách nhiệm của công dân trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

2. Về kĩ năng

Biết xác định trách nhiệm của bản thân trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

3. Về thái độ

– Tin tưởng, ủng hộ đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về CNH, HĐH đất nước.

– Quyết tâm học tập, rèn luyện để trở thành người lao động đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH ở nước ta.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

a) Trọng tâm kiến thức bài học

CNH, HĐH đất nước là một trong các nhiệm vụ kinh tế cơ bản của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Bài này được thực hiện qua các kiến thức trọng tâm sau :

– Khái niệm, tính tất yếu và tác dụng của CNH, HĐH đất nước :

+ Khái niệm CNH, HĐH.

+ Tính tất yếu khách quan của CNH, HĐH.

+ Tác dụng của CNH, HĐH.

– Nội dung cơ bản của CNH, HĐH ở nước ta :

+ Phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất.

+ Xây dựng một cơ cấu kinh tế hợp lí, hiện đại và hiệu quả.

+ Củng cố, tăng cường vị trí chủ đạo của quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa và tiến tới xác lập địa vị thống trị của quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân.

– Trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

b) Một số nội dung mới và khó

– Nội dung khó và mới ở đây là giải thích tại sao trong thời đại ngày nay, CNH phải gắn liền với HĐH. Có ba lí do sau đây :

+ Cho đến nay, nhân loại đã trải qua hai cuộc cách mạng kĩ thuật. Cuộc cách mạng kĩ thuật lần thứ nhất gắn với khái niệm CNH (tức là quá trình biến một nước nông nghiệp thành nước công nghiệp), gắn với quá trình chuyển từ lao động dựa trên công cụ thủ công là chính lên lao động dựa trên công cụ cơ khí. Cuộc cách mạng kĩ thuật lần thứ hai (hay còn gọi là cách mạng khoa học – công nghệ hiện đại), gắn với khái niệm HĐH (tức là quá trình trang bị kĩ thuật – công nghệ của một nước ngang với trình độ kĩ thuật – công nghệ mà thời đại hiện có), gắn với quá trình chuyển từ lao động dựa trên công cụ cơ khí hoá lên lao động dựa trên công cụ tự động hoá và sử dụng rộng rãi người máy.

+ Nước ta bước vào CNH với điểm xuất phát thấp, muốn nhanh chóng thu hẹp khoảng cách lạc hậu so với các nước đi trước, khi tiến hành CNH đòi hỏi phải phát triển theo mô hình CNH rút ngắn về thời gian, do đó phải gắn CNH với HĐH. Nói cách khác, do yêu cầu phải rút ngắn khoảng cách tụt hậu của nước ta so với các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

+ Xu hướng toàn cầu hoá đã mở ra cơ hội cho các nước đi sau, trong đó có nước ta, thực hiện mô hình CNH rút ngắn thời gian.

– Ở nước ta, muốn đi theo mô hình CNH, phát triển rút ngắn thì có thể xây dựng cơ sở vật chất – kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội bằng cách nào? Có 2 cách:

Cách 1: Thông qua việc ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại để tự tạo ra cơ sở vật chất – kĩ thuật, cách này gọi là "nội sinh hoá" cơ sở vật chất – kĩ thuật.

Cách 2: Thông qua nhận chuyển giao kĩ thuật, công nghệ mới từ các nước tiên tiến vào nước ta, cách này được gọi là "ngoại sinh hoá" cơ sở vật chất – kĩ thuật.

Cần lưu ý rằng, về nguyên tắc, trong hai cách trên, thì cách thứ nhất là cơ bản, cấp thiết, không có cách nào thay thế được nếu muốn nước ta vĩnh viễn độc lập, tự chủ. Còn cách thứ hai giữ vai trò rất quan trọng, góp phần rút ngắn nhanh khoảng cách tụt hậu xa về kinh tế, kĩ thuật, công nghệ, nhưng không thể thay thế cách thứ nhất. Do vậy, cần kết hợp hai cách trên theo nguyên tắc này.

– Về nội dung thứ nhất của CNH, HĐH ở nước ta là nhiệm vụ CNH, HĐH không chỉ được quyết định bởi tính tất yếu và tác dụng quan trọng, toàn diện của CNH, HĐH đất nước, mà còn bởi khi nào nhiệm vụ CNH, HĐH hoàn thành, mới có điều kiện để quyết định sự hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế cơ bản khác và mới cho phép nước ta kết thúc thời kì quá độ để bước vào giai đoạn chủ nghĩa xã hội.

– Về nội dung thứ hai của CNH, HĐH ở nước ta là việc xây dựng cơ cấu kinh tế hợp lí, hiện đại và hiệu quả được hiểu theo các khía cạnh sau : *Thứ nhất*, cân định nghĩa cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế (xem SGK) ; *Thứ hai*, cụm từ "hợp lí" cần hiểu là một cơ cấu được xây dựng và chuyển dịch cho phép khai thác tối đa các nguồn lực của đất nước, tăng quy mô GDP và GDP bình quân đầu người, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tiến bộ và công bằng xã hội so với trước. *Tiếp theo* là cụm từ "hiện đại" được hiểu là cơ cấu kinh tế được xây dựng tương đối phù hợp với xu hướng của sự tiến bộ khoa học – kĩ thuật và công nghệ mà thế giới đạt được. *Cuối cùng*, cụm từ "hiệu quả" được hiểu là các phương án đầu tư cho việc xây dựng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế phải đảm bảo sao cho một đồng vốn đầu tư đem lại nhiều lợi nhuận hơn trước, công ăn việc làm gia tăng, tỉ lệ thất nghiệp giảm xuống, thu nhập, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân tăng lên.

Về xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế thực hiện theo hướng : *Một là*, chuyển từ cơ cấu nông nghiệp lên cơ cấu công – nông nghiệp và phát triển cơ cấu công – nông nghiệp và dịch vụ hiện đại, *Hai là*, tỉ trọng GDP trong nông nghiệp giảm xuống, còn tỉ trọng GDP trong công nghiệp, xây dựng và dịch vụ tăng lên, trong đó tốc độ tăng của ngành dịch vụ phải nhanh hơn ngành công nghiệp và xây dựng. *Ba là*, cùng với chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế, cơ cấu thành phần kinh tế và cơ cấu vùng kinh tế thì cơ cấu lao động cũng chuyển dịch theo hướng : tỉ trọng lao động nông nghiệp giảm xuống, còn tỉ trọng lao động ngành công nghiệp, xây dựng và dịch vụ tăng lên, trong đó tỉ trọng lao động ngành dịch vụ tăng nhanh hơn. Để hiểu khái quát vấn đề cơ cấu kinh tế, chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế và cơ cấu lao động, có thể tham khảo thêm các sơ đồ 1, 2, 3, 4 ở mục phương tiện dạy học.

– Về nội dung thứ ba của CNH, HĐH ở nước ta là "củng cố, tăng cường vị trí chủ đạo của quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa và tiến tới xác lập địa vị thống trị của quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân" được hiểu là nội dung 1 và 2 của CNH, HĐH gắn chủ yếu với việc phát triển lực lượng sản xuất (phát triển về nội dung), còn nội dung thứ 3 của CNH, HĐH lại gắn trực tiếp với phát triển quan hệ sản xuất (gắn với phát triển về hình thức). Trong mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, giữa nội dung và hình thức, cho thấy thông qua CNH, HĐH, làm cho lực lượng sản xuất phát triển, tạo điều kiện cho việc củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất, đến lượt nó, quan hệ sản xuất được củng cố và tăng cường lại

có tác dụng thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển nhanh hơn. Bằng cách đó làm cho quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa giữ được địa vị thống trị trong nền kinh tế.

2. Về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

– Vì thời lượng của bài này chỉ có 2 tiết, nhưng nội dung phong phú, nên phương pháp ứng dụng chủ yếu trong bài này là :

+ Phương pháp nêu vấn đề kết hợp với phương pháp thuyết trình.

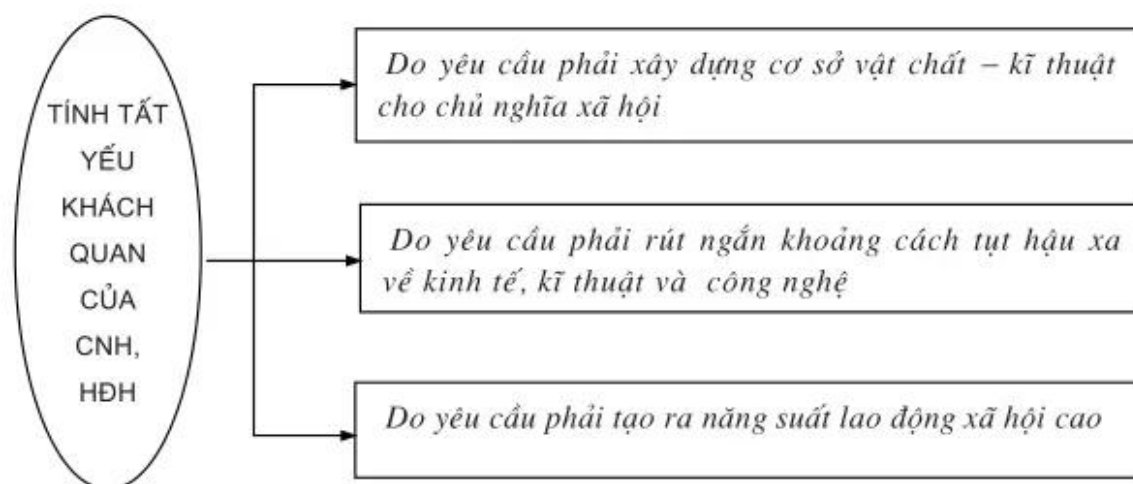
+ Sử dụng phương pháp mô hình, biểu đồ được coi là phương pháp chủ yếu.

– Trước khi giảng bài này, GV có thể cho HS đọc trước bài học trong SGK, tổ chức chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm ghi chép tình hình CNH, HĐH mà các em quan sát được, dự kiến trước những nhận xét của bản thân để đối thoại ở lớp. Giữ nguyên các nhóm đã chia khi tổ chức thảo luận những câu hỏi trong bài.

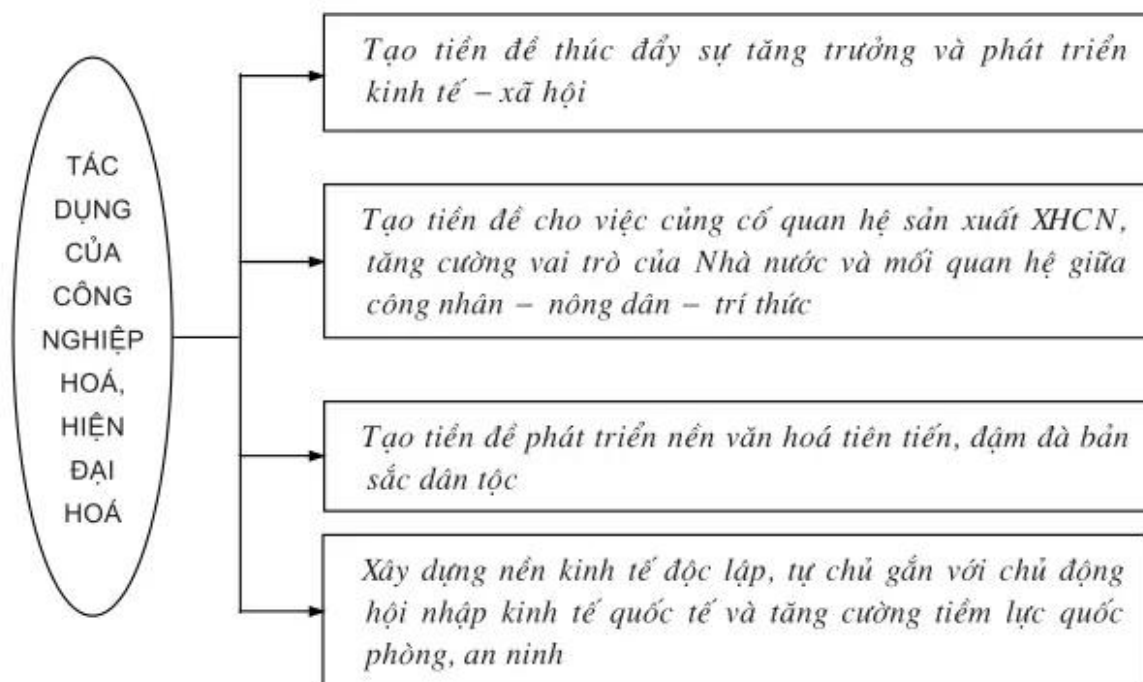
3. Về phương tiện dạy học

Để thích ứng với thời lượng 2 tiết, bài này GV có thể tự kẻ các bảng, biểu đồ, sơ đồ để minh họa các nội dung thích hợp trong bài học khi giảng tại lớp.
Ví dụ :

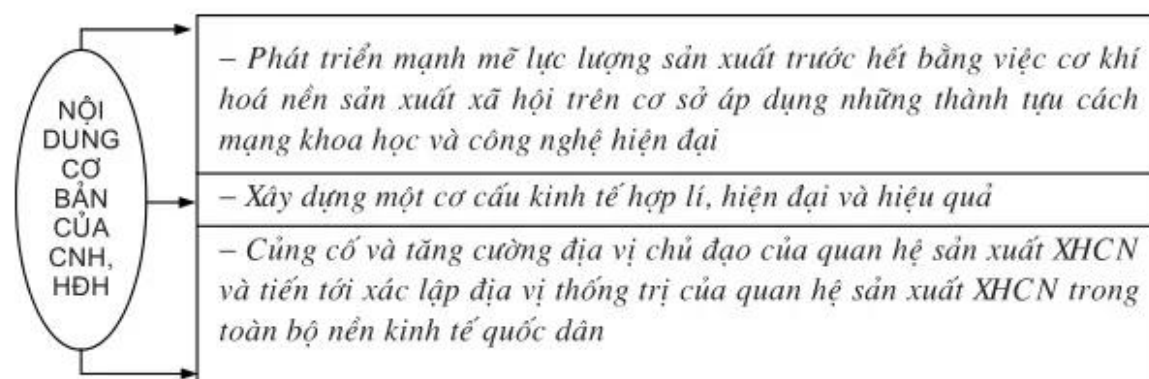
Bảng 1 : Tính tất yếu khách quan của công nghiệp hoá, hiện đại hoá



Bảng 2 : Tác dụng của công nghiệp hoá, hiện đại hoá



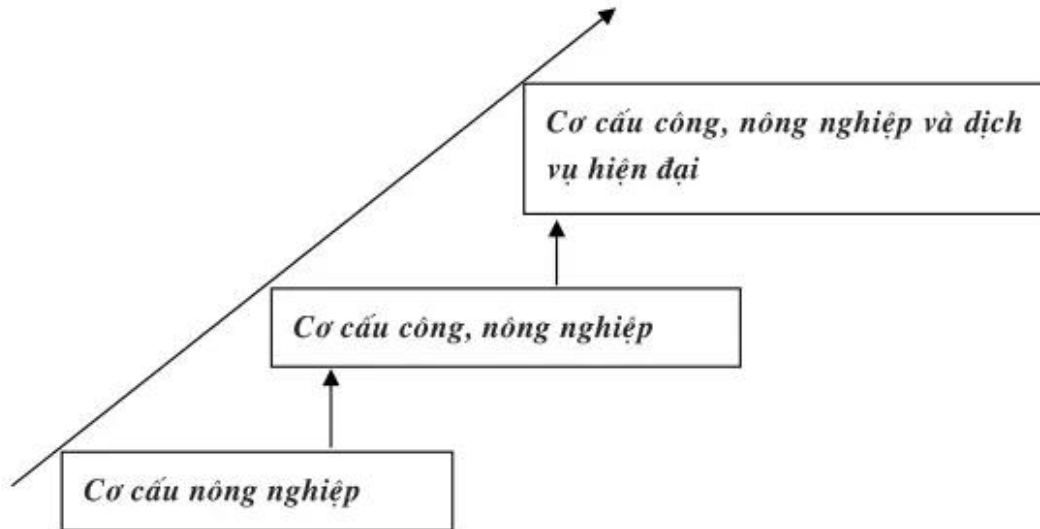
Bảng 3 : Nội dung cơ bản của công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam



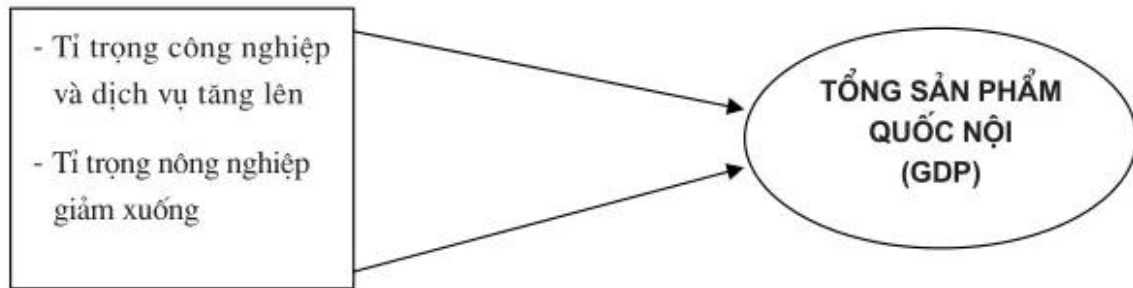
Sơ đồ 1 : Cơ cấu kinh tế



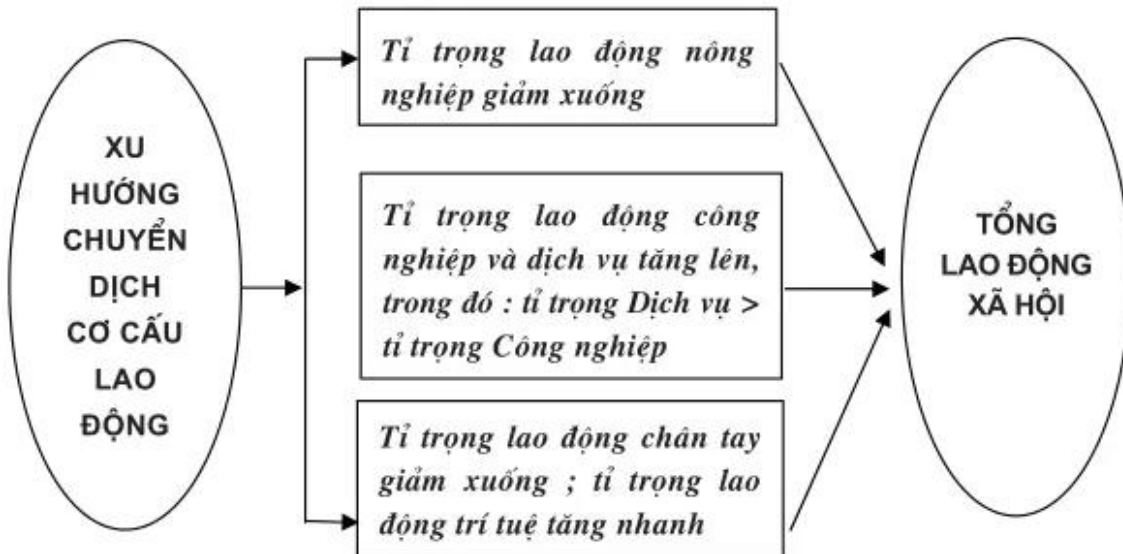
Sơ đồ 2 : Xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế



Sơ đồ 3 : Tỷ trọng phát triển cơ cấu ngành kinh tế trong GDP



Sơ đồ 4 : Xu hướng chuyển dịch cơ cấu lao động



4. Về kiểm tra, đánh giá

a) Gợi ý trả lời một số câu hỏi và làm bài tập

– Đối với câu 1, 2, 3, 4, trên cơ sở nắm vững khái niệm, sự cần thiết khách quan, tác dụng và nội dung cơ bản của CNH, HĐH để trả lời các ý có tính chất lí luận đã học, GV chú ý lí giải hai ý có tính chất suy luận :

+ Tại sao CNH phải gắn liền với HĐH ? (Trả lời theo 3 nội dung trong SGK).

+ Tại sao nói CNH, HĐH có tác dụng to lớn và toàn diện ?

Trả lời : *to lớn* vì nó tạo ra cơ sở vật chất đảm bảo cho chế độ xã hội chủ nghĩa chiến thắng các chế độ xã hội trước nó, đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại ; *toàn diện* vì tác dụng đó diễn ra và thắng lợi trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hoá, xã hội, hội nhập, quốc phòng an ninh...

– Đối với câu 5 : Từ khái niệm cơ sở vật chất – kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội, GV hướng HS quan sát, đối chiếu với thực tiễn cơ sở vật chất – kĩ thuật của nước ta hiện nay để đưa ra lời nhận xét. (Nhận xét đúng phải là : trình độ còn rất thấp so với yêu cầu về trình độ trong khái niệm).

– Đối với câu 6 : GV hướng HS chọn phương án (c). Vì có kết hợp mới vừa giữ được độc lập tự chủ, vừa nhanh chóng rút ngắn thời gian thực hiện con đường CNH mà Đảng ta đã xác định.

– Đối với câu 7 và 8 : Trên cơ sở nghiên cứu những kiến thức khó và các biểu đồ chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở mục Phương tiện dạy học trong SGK, GV hướng HS trả lời xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế và cơ cấu lao động. Cần gợi ý để HS thấy được việc chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế, cơ cấu vùng kinh tế và cơ cấu thành phần kinh tế là tiền đề cho việc chuyển dịch cơ cấu lao động trong quá trình CNH, HĐH nước ta.

b) Gợi ý kiểm tra, đánh giá

GV cần căn cứ vào mục tiêu bài học, chọn một số câu hỏi và bài tập trong SGK để kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS.

Ví dụ :

– Chọn câu 1, 2, 3, 4 để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu về kiến thức.

– Chọn câu 6, 7 để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu về kĩ năng.

– Chọn câu 9 để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu về thái độ.

III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phần mở bài

Quan sát thực tiễn CNH, HĐH đang diễn ra ở nước ta, GV có thể đặt câu hỏi : CNH, HĐH là gì ? Tại sao CNH, HĐH lại là một nhiệm vụ kinh tế cơ bản của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ?

2. Phần tổ chức dạy học các đơn vị kiến thức

Bài học này có thời lượng 2 tiết, được chia thành 4 đơn vị kiến thức, mỗi tiết có 2 đơn vị kiến thức :

a) *Dạy học đơn vị kiến thức 1 : Khái niệm CNH, HĐH đất nước.*

** Mức độ kiến thức :*

GV cần làm cho HS hiểu được thế nào là CNH, HĐH.

** Cách thức thực hiện :*

Trong đơn vị kiến thức này, GV cần giới thiệu theo trình tự hai nhóm vấn đề :

– Định nghĩa CNH, HĐH.

– Giải thích mối quan hệ giữa CNH với HĐH. Trong thời đại ngày nay, các nước tiến hành CNH sau như nước ta thì CNH phải gắn liền với HĐH. Có ba lí do chủ yếu : Nhân loại đã trải qua hai cuộc cách mạng kĩ thuật ; Yêu cầu thực hiện mô hình CNH phát triển rút ngắn hiện đại ; Xu hướng toàn cầu hoá mở ra cơ hội mới cho các nước tiến hành CNH sau như Việt Nam.

b) *Dạy học đơn vị kiến thức 2 : Tính tất yếu khách quan và tác dụng của CNH, HĐH.*

** Mức độ kiến thức :*

GV qua giảng dạy cần làm cho HS biết được vì sao phải CNH, HĐH đất nước, tác dụng to lớn và toàn diện của CNH, HĐH đất nước.

** Cách thức thực hiện :*

Thực hiện đơn vị kiến thức này thông qua việc trình bày hai vấn đề sau đây :

– Trình bày tính tất yếu khách quan của CNH, HĐH.

Để phù hợp với thời lượng hạn hẹp, GV trình bày đơn vị kiến thức này bằng cách : Trình bày bằng sơ đồ 1 về tính khách quan của CNH, HĐH. Đó là : Do yêu

cầu phải xây dựng cơ sở vật chất – kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội ; Do yêu cầu phải rút ngắn khoảng cách tụt hậu xa về kinh tế kĩ thuật – công nghệ giữa nước ta với các nước trong khu vực và thế giới ; Do yêu cầu phải tạo ra năng suất lao động xã hội cao đảm bảo cho sự chiến thắng của chủ nghĩa xã hội đối với các xã hội trước nó ; Ngoài ra, còn do yêu cầu tạo ra cơ sở vật chất – kĩ thuật hiện đại cho việc xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

– Trình bày *tác dụng của CNH, HĐH.*

GV có thể sử dụng sơ đồ 3 trong phần phương tiện dạy học để thuyết trình các tác dụng to lớn và toàn diện của CNH, HĐH.

c) *Dạy học đơn vị kiến thức 3 : Nội dung cơ bản của CNH, HĐH ở nước ta.*

* *Mức độ kiến thức :*

Qua giảng dạy, GV cần làm cho HS hiểu và nêu được nội dung cơ bản của CNH, HĐH ở nước ta.

* *Cách thức thực hiện :*

Thực hiện đơn vị kiến thức này thông qua việc trình bày lần lượt ba vấn đề sau đây :

– Phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất.

– Xây dựng một cơ cấu kinh tế hợp lí, hiện đại và hiệu quả.

– củng cố, tăng cường vị trí chủ đạo của quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa và tiến tới xác lập địa vị thống trị của quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân .

Do thời gian có hạn, GV có thể thông qua bảng 3 và các sơ đồ 1, 2, 3, 4 ở mục Phương tiện dạy học để minh họa, nhất là khi giảng nội dung xây dựng cơ cấu kinh tế hợp lí, hiện đại và hiệu quả

d) *Dạy học đơn vị kiến thức 4 : Trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.*

* *Mức độ kiến thức :*

Qua giảng dạy, GV cần làm cho HS hiểu được trách nhiệm của công dân trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

* *Cách thức thực hiện :*

Thực hiện đơn vị kiến thức này, GV gợi ý cho HS nêu trách nhiệm công dân đối với CNH, HĐH đất nước qua 4 khía cạnh sau đây :

– Có nhận thức đúng đắn về sự cần thiết khách quan và tác dụng to lớn của CNH, HĐH đất nước.

– Trong sản xuất, kinh doanh, cần lựa chọn ngành, mặt hàng có khả năng cạnh tranh cao, có nhu cầu lớn, từ đó điều chỉnh cơ cấu sản xuất, mặt hàng và ngành hàng cho phù hợp với nhu cầu của thị trường trong nước và thế giới, nhất là khi nước ta đã là thành viên của WTO.

– Tiếp thu và ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại vào sản xuất để tạo nhiều sản phẩm chất lượng cao, giá thành thấp, có khả năng chiếm lĩnh thị trường nhằm tối đa hoá lợi nhuận.

– Thường xuyên học tập, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ theo hướng hiện đại, đáp ứng nhu cầu về nguồn lao động có kỹ thuật cho sự nghiệp CNH, HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức.

Qua phát biểu của một số HS, GV giải đáp và kết luận.

3. Phần củng cố

Có thể củng cố bài học bằng hai cách :

– GV đưa thêm một số câu hỏi, gọi một số HS ở ba trình độ trung bình, khá và giỏi trả lời, qua đó củng cố bài học (xem các câu hỏi ở phần kiểm tra, đánh giá).

– Có thể dùng các sơ đồ trong phần Phương tiện dạy học để củng cố bài.

IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo : Giáo trình *Kinh tế chính trị Mác – Lê-nin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002 ; Chương về công nghiệp hoá, hiện đại hoá nền kinh tế quốc dân.

2. "Phát triển nhanh, có hiệu quả và bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Mọi hoạt động được đánh giá bằng hiệu quả tổng hợp về kinh tế, tài chính, xã hội, môi trường, quốc phòng và an ninh. Trước mắt, tập trung nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhà nước, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sử dụng vốn. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư dựa trên cơ sở phát huy các thế mạnh và các lợi thế so sánh của đất nước, tăng sức cạnh tranh, gắn với nhu cầu thị trường trong nước và ngoài nước, nhu cầu đời sống nhân dân và quốc phòng, an ninh"⁽¹⁾.

(1) Đảng Cộng Sản Việt Nam : *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 165 – 166.

3. "CNH, HĐH là sự nghiệp của toàn dân, của mọi thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước là chủ đạo"⁽¹⁾.

4. "Tranh thủ cơ hội thuận lợi do bối cảnh quốc tế tạo ra và tiềm năng, lợi thế của nước ta để rút ngắn quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa..."⁽²⁾.